

Dấu ấn “Tam nông”

(tiếp theo và hết)

KỶ 5: “ĐỔI XỬ” VỚI “TAM NÔNG” CÔNG BẰNG HƠN

Xu hướng phát triển nông nghiệp, nông thôn trong thời gian tới là chuyển mạnh nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa quy mô lớn theo chuỗi giá trị, lấy thị trường làm cơ sở để định hướng sản xuất; trong đó có sự cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế. Phát triển sản xuất theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; nông thôn phát triển theo mô hình nông thôn mới kiểu mẫu. Thực tế đặt ra đòi hỏi Thái Bình cần có giải pháp đồng bộ, “đổi xử” với “tam nông” công bằng hơn.



Mô hình chuyển đổi đất lúa sang trồng cây ăn quả cho thu nhập cao tại xã Tân Hòa (Vũ Thư).

Phát triển nông nghiệp toàn diện

Mục tiêu đặt ra ngắn gọn nhưng nhiệm vụ đối với lĩnh vực “tam nông” của tỉnh lại rất nặng nề, bởi khu vực này thường chịu nhiều rủi ro hơn. Trước hết, các cấp, các ngành, các địa phương phải đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, nhất là người dân hiểu việc tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, tích tụ ruộng đất, tăng quy mô sản xuất theo hướng hàng hóa là một tất yếu khách quan trong tình hình mới; bỏ thói quen, tập quán canh tác nhỏ lẻ, phân tán, thụ động, đảm bảo làm đâu tư sản xuất hàng hóa.

Ông Phạm Văn Dũng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Ngành Nông nghiệp tập trung thực hiện các hướng đột phá đó là:

xây dựng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp có giá trị cao theo hướng đột phá về quy mô tích tụ ruộng đất, công nghệ tiên tiến, tổ chức sản xuất. Hình thành một số mô hình nông nghiệp theo hình thức quản lý công nghiệp, áp dụng các công nghệ hiện đại và đưa máy móc vào thực hiện cơ giới hóa một cách đồng bộ, hướng tới nông nghiệp công nghệ cao. Thực hiện các công việc hình thành khu công nghiệp chuyên nông nghiệp và chế biến nông sản, cung cấp vật tư, thiết bị cho sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản, tạo việc làm cho lao động địa phương. Ra soát, điều chỉnh quy hoạch sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên canh, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở lợi thế của từng vùng. Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa, tập trung

vào các loại cây, con đặc sản có giá trị kinh tế và chất lượng cao; hiện đại hóa công nghệ bảo quản, chế biến, bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm và giá trị gia tăng của nông sản hàng hóa. Phát triển trồng trọt, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung cung cấp nguyên liệu cho chế biến. Bên cạnh đó, duy trì diện tích đất lúa bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia trước mắt và lâu dài; mở rộng diện tích cây vụ đông; đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất, tăng quy mô sản xuất, áp dụng các công nghệ và quy trình sản xuất mới có năng suất, chất lượng cao; hoàn thiện hệ thống tưới, tiêu; đẩy nhanh cơ giới hóa đồng bộ các khâu sản xuất.

Ông Vũ Hồng Quân, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy Vũ Thư đề nghị: Để đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, tỉnh nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách

khuyến khích, hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân ở các địa phương có điều kiện tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp, nhất là sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ tiên tiến. Có cơ chế hỗ trợ máy cấy, khuyến khích mua máy cấy công suất lớn để phù hợp với yêu cầu cơ giới hóa hiện nay, cơ chế hỗ trợ làm mạ khay; hỗ trợ máy sấy nông sản cho tập thể, cá nhân.

Trong chăn nuôi, chủ trương của tỉnh là phát triển trang trại, gia trại quy mô công nghiệp, công nghệ hiện đại, an toàn dịch bệnh; tập trung cải tạo và nâng cao chất lượng giống, áp dụng quy trình chăn nuôi tiên tiến để tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả; tăng cường công tác thú y, phòng, chống dịch bệnh. Phát triển toàn diện các lĩnh vực nuôi trồng, khai thác và chế biến hải sản theo hướng hiện đại, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

Nông thôn mới văn minh, hiện đại

Hiện nay, Thái Bình chỉ đạo quyết liệt cho nhiệm vụ xây dựng NTM bảo đảm thực chất, không chạy theo thành tích; huy động mọi nguồn lực thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản. Đối với các xã, huyện đã đạt chuẩn, tỉnh chỉ đạo giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí. Với 65 xã chưa đạt chuẩn, tỉnh phân công các đồng chí Tỉnh ủy viên, thủ trưởng các sở, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, đôn đốc, hỗ trợ các xã trong quá trình thực hiện; hỗ trợ 6 tỷ đồng/xã, 20 - 25 tỷ đồng/huyện đang và được công nhận đạt chuẩn quốc gia NTM trong các năm 2018 - 2019. Theo ông Bùi Mạnh Hà,

MỤC TIÊU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 7 (KHÓA X) VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN CỦA TỈNH:

- **Về nông nghiệp:** Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất giai đoạn 2018 - 2025: 2,5%/năm; giai đoạn 2026 - 2030: 2 - 2,5%/năm; đến năm 2030, tỷ trọng ngành nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 17 - 18% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.
- **Về nông dân:** Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 70%, đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 85%.
- **Về nông thôn:** Phân đầu đến năm 2020, 100% số xã đạt chuẩn NTM, 3 - 4 huyện đạt chuẩn NTM và thành phố Thái Bình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; đến năm 2025 có 100% số huyện đạt chuẩn NTM; mỗi huyện, thành phố xây dựng tối thiểu một xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; cơ cấu kinh tế nông thôn đến năm 2030: công nghiệp, xây dựng 46 - 47%; dịch vụ 37 - 38%; nông nghiệp 17 - 18%. Cơ cấu lao động đến năm 2030: phi nông nghiệp 80%; nông nghiệp 20%.

Chủ tịch UBND xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương: Cùng với sự hỗ trợ của cấp trên, những xã chưa về đích cần tiến hành rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành của từng tiêu chí; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể; tập trung cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị, động viên khuyến khích và huy động mọi nguồn lực trong nhân dân để thực hiện.

Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn, chủ trương của tỉnh sẽ rất mạnh lao động nông nghiệp sang sản xuất tại khu vực công nghiệp, dịch vụ, tạo tiền đề cho quá trình tích tụ ruộng đất. Tập trung rà soát điều chỉnh quy hoạch, cơ chế, chính sách, hỗ trợ đầu tư công trình hạ tầng kỹ thuật, cải cách hành chính, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài nước đầu tư sản xuất, kinh doanh vào các cụm công nghiệp hiện có, khai thác có hiệu quả diện tích đất đai và nguồn lao động ở các địa phương; chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản; ngành nghề sử dụng nhiều lao động; ngành có hàm lượng chất xám cao, hướng đến xuất khẩu. Anh Phạm Bá Huy, Giám đốc Công ty TNHH May Đạt Đăng, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng cho biết: Chúng tôi sẵn sàng đầu tư về nông thôn tạo việc làm

cho người lao động, nhưng cũng mong muốn tỉnh, các ngành chức năng đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất. Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nghề, xây dựng tác phong công nghiệp cho người nông dân khi trở thành công nhân để họ gắn bó với doanh nghiệp, khi đó cả hai sẽ cùng có lợi.

Theo ông Phạm Ngọc Kế, Phó Giám đốc Sở Công Thương: Ngành sẽ tập trung thực hiện tốt các giải pháp phát triển nghề, làng nghề theo hướng chuyên môn hóa là chính, từng bước hiện đại hóa các làng nghề, nhất là các làng nghề truyền thống; gắn phát triển làng nghề với du lịch làng nghề, bảo tồn bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường. Phát triển mạnh dịch vụ ở nông thôn, cung cấp vật tư cho sản xuất và hàng tiêu dùng cho nhân dân. Phát triển mạnh mẽ các loại hình hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh, trọng tâm là liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp - hợp tác xã - hộ kinh tế, bảo đảm bền vững và hiệu quả; tăng cường liên kết “4 nhà”, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò chủ đạo, nông dân giữ vai trò then chốt, nhà nước tạo hành lang, môi trường pháp lý và các điều kiện thuận lợi cho liên kết, hợp tác.

Đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nông dân; bảo vệ tài nguyên, môi trường, nâng

Ông Nguyễn Xuân Hưng, Giám đốc HTX DVNN xã Đông Quý, huyện Tiên Hải



Chuyển nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa, nâng cao thu nhập cho bà con, cùng với việc tích tụ ruộng đất, HTX tổ chức quy vùng, xây dựng cánh đồng mẫu lớn với diện tích 115ha với 640 hộ tham gia sản xuất lúa giống, đồng thời đứng ra ký kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình Seed cung cấp giống và bao tiêu sản phẩm cho xã viên. Trung bình, HTX cung ứng cho doanh nghiệp từ 700 - 900 tấn/năm, doanh thu thu về cho xã viên 7 - 8 tỷ đồng. Để sản xuất phát triển bền vững, tôi đề nghị cấp trên hỗ trợ địa phương quy vùng sản xuất, thực hiện sản xuất theo cánh đồng mẫu lớn, cấy 1 - 2 giống lúa; đưa công nghệ cao vào phục vụ sản xuất; thắt chặt mối liên kết 4 nhà, bảo đảm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp. Bà con nông dân cần thay đổi tư duy trong sản xuất, tích cực áp dụng khoa học công nghệ vào đồng ruộng, tuân thủ quy trình, kỹ thuật sản xuất.

Anh Ngô Văn Duẩn, chủ trang trại, xã Đông Xuyên, huyện Tiên Hải



Muốn “tam nông” vững vàng trong hội nhập quốc tế, mỗi người nông dân phải thay đổi tư duy, cách làm, tổ chức sản xuất theo một quy trình khép kín để nâng cao sức cạnh tranh. Đồng thời, đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh về độ an toàn vệ sinh thực phẩm. Tỉnh quan tâm hơn nữa đối với các doanh nghiệp đến đầu tư sản xuất và tiêu thụ hàng nông sản cho nông dân nhằm giảm chi phí trung gian, giúp thu nhập của nông dân ổn định hơn.

Chị Trần Thị Lựu, nông dân xã Vũ Hòa, huyện Kiến Xương



Hiện nay ở vùng nông thôn còn nhiều lao động chưa có việc làm, thu nhập vẫn phụ thuộc vào đồng ruộng do đó cần có thêm nhiều nghề để cải thiện đời sống cho người dân. Theo tôi, con đường thoát nghèo ngắn nhất cho người dân là đưa công nghiệp về làng, nhất là ở những xã vùng sâu vùng xa, vừa tận dụng được nguồn lao động dư thừa vừa chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp mà còn giúp điện máy nông thôn ngày càng đổi mới.

cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; đổi mới cơ chế, chính sách và huy động các nguồn lực tham gia phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho nông thôn... cũng là những giải pháp quan trọng mà tỉnh tập trung thực hiện để “tam nông” tiếp tục phát triển.

Nhìn lại 10 năm thực hiện Nghị quyết “tam nông” ở Thái Bình đã có nhiều

bài học kinh nghiệm được rút ra, những mặt hạn chế được nhận diện, song những chuyển biến lớn, đổi thay tích cực trong sản xuất nông nghiệp, đời sống nông dân, diện mạo nông thôn hôm nay sẽ tạo đà, thổi “luồng gió mới” để lĩnh vực này tiếp tục bứt phá, vươn lên trong tương lai, góp phần để Thái Bình tiến nhanh hơn nữa trên bước đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

NHÓM PHỎNG VIÊN

Hiệu ứng đưa hàng Việt về nông thôn

Người tiêu dùng và nhà sản xuất, kinh doanh đều hưởng lợi, đó là nhận định của Ban tổ chức hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại - hàng Việt huyện Tiên Hải năm 2018 vừa tổ chức từ ngày 10 - 16/10.

Hội chợ năm nay có quy mô 90 gian hàng, với sự tham gia của gần 40 doanh nghiệp và hàng chục hộ sản xuất, kinh doanh ở trong, ngoài tỉnh. Điều đáng ghi nhận là công tác tổ chức hội chợ được Trung tâm Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương), huyện Tiên Hải và đơn vị tổ chức sự kiện chuẩn bị chu đáo từ khâu tuyên truyền, quảng bá, mời gọi doanh nghiệp tham gia đến công tác bố trí mặt bằng, thiết kế gian hàng đạt tiêu chuẩn, bảo đảm công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy, nổ... Các người dân và doanh nghiệp tham gia hội chợ đều cảm thấy hấp dẫn, vui vẻ và hữu ích.

Tại khu vực triển lãm và bán hàng khuyến mại của 7 doanh nghiệp huyện Tiên Hải, các sản phẩm thể thao của địa phương: vật liệu xây dựng, đồ sứ vệ sinh, đồ sứ gia dụng, nông sản chế biến, nước mắm, đồ gỗ mỹ nghệ được trưng bày bắt mắt. Ông Vũ Văn Toàn,



Hội chợ thu hút nhiều người dân đến tham quan, mua sắm.

Phó Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Tiên Hải cho biết: Huyện Tiên Hải hỗ trợ kinh phí thuê gian hàng, vận chuyển hàng hóa, tuyên truyền quảng bá chung và ưu tiên vị trí thuận lợi giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường đạt hiệu quả. Qua 7 ngày hội chợ, nhiều doanh nghiệp đã ký kết được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với số lượng lớn, đây là tiền đề tốt kích thích các doanh nghiệp đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao doanh thu trong thời gian tới. Là doanh nghiệp FDI của

huyện tham gia hội chợ, bà Nguyễn Thị Miên, Phòng Nhân sự Công ty Ha Hae Thái Bình chia sẻ: Công ty Ha Hae Thái Bình chuyển sản xuất hàng may mặc xuất khẩu. Đến với hội chợ, ngoài giới thiệu các sản phẩm của Công ty, chúng tôi mong muốn quảng bá thương hiệu để mọi người dân Thái Bình biết đến, từ đó tạo thuận lợi cho công tác tuyển dụng lao động có tay nghề cao phục vụ việc mở rộng quy mô sản xuất của Công ty.

Cũng như nhiều doanh nghiệp tham gia hội chợ đưa hàng Việt về nông thôn huyện Tiên Hải, ông Nguyễn Thành Long, Giám

đốc Công ty Cổ phần Nhóm đúc hợp kim LC cho biết: Hội chợ là dịp để các doanh nghiệp giao lưu, trao đổi kinh nghiệm và liên kết với nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công ty chúng tôi mới hoạt động ở Thái Bình được 3 năm nên các sản phẩm đúc hợp kim như cổng, hàng rào, cầu thang, lan can, bu lông vít, chống gai, hộp đèn... còn chưa quen với sự lựa chọn của nhiều người. Chính vì vậy, chúng tôi kỳ vọng tham gia hội chợ sẽ giúp công ty đưa sản phẩm của mình đến gần với thị trường và người tiêu dùng hơn.

Nhìn tổng thể về hội chợ xúc tiến thương mại -

hàng Việt Tiên Hải, ngoài các sản phẩm truyền thống được sản xuất tại địa phương, sự xuất hiện của nhiều mặt hàng có chất lượng cao, nguồn gốc, xuất xứ tại Việt Nam khiến người tiêu dùng phấn khởi. Trong đó, các mặt hàng điện tử, điện máy; máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp; thiết bị, vật liệu xây dựng, trang trí nội, ngoại thất; hàng may mặc, thời trang; hàng tiêu dùng, gia dụng, hóa mỹ phẩm được nhiều khách hàng tham quan, mua sắm. Ông Nguyễn Khắc Toàn ở thị trấn Tiên Hải cho biết: Tôi tham gia nhiều hội chợ nhưng thấy ở hội chợ lần này sản phẩm triển lãm, bày bán rất đa dạng. Đặc biệt, khách hàng được doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tư vấn tiêu dùng, bán hàng khuyến mại, giảm giá và có chương trình dùng thử sản phẩm nên bà con rất phấn khởi. Giá cả hợp lý và chất lượng hàng Việt không thua kém so với các sản phẩm ngoại nhập cùng loại đã làm thay đổi tâm lý tiêu dùng của người dân.

Giúp người tiêu dùng luôn nhận thức “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” - đây chính là hiệu ứng tạo ra cơ hội lớn cho các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh, trong nước tiếp cận và tham nhập sâu rộng thị trường nông thôn ở Thái Bình nói chung, Tiên Hải nói riêng để duy trì sản xuất, kinh doanh phát triển bền vững.

HÀ THANH

Ấn Độ - Việt Nam thúc đẩy thương mại hai chiều lên 15 tỷ USD vào năm 2020

(vietnamplus.vn) Chính phủ Ấn Độ thông báo, nước này và Việt Nam đã xác định công nghệ sinh học trong nông nghiệp và chăm sóc sức khỏe, siêu điện toán và viễn thám, cùng một số lĩnh vực khác là động lực thúc đẩy thương mại hai chiều lên 15 tỷ USD vào năm 2020.

Các vấn đề này đã được đề cập tại cuộc hội đàm ngày 24/10 tại New Delhi, giữa phái đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam do Thứ trưởng Trần Thanh Nam làm trưởng đoàn và các đại diện của Hội đồng Xúc tiến Thương mại Ấn Độ (TPCI) do Chủ tịch TPCI Mohit Singla đứng đầu.

Tại cuộc hội đàm, hai bên đã thảo luận các cơ hội kinh doanh và hợp tác trong tương lai giữa Ấn Độ và Việt Nam cũng như những cách thức và biện pháp để thúc đẩy Indusfood - Hội chợ xúc tiến các mặt hàng thực phẩm và nông sản Ấn Độ tại Việt Nam.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Ấn Độ trong 7 tháng đầu năm 2018 đạt 6,36 tỷ USD.

2 nhóm hàng nông nghiệp đạt giá trị xuất khẩu sang Mỹ hơn 1 tỷ USD trong 9 tháng

(nongnghiep.vn) Theo Tổng cục Hải quan, trong 9 tháng đầu năm nay, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Mỹ đạt trên 35 tỷ USD, tăng 4,08 tỷ USD so với cùng kỳ 2017 (tăng 13,2%) và chiếm 19,5% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa của cả nước.

Trong 9 tháng qua, có 7 nhóm hàng xuất khẩu sang Mỹ đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD. Trong đó, có 2 nhóm hàng nông nghiệp là gỗ và thủy sản.

Cụ thể: xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 2,73 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 7,8% tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa sang Mỹ; xuất khẩu thủy sản đạt 1,14 tỷ USD, tăng 9,2%. Các nhóm hàng ngoài ngành Nông nghiệp đạt trên 1 tỷ USD xuất khẩu sang Mỹ trong 9 tháng đầu năm là hàng dệt may (10,33 tỷ USD); giày dép (4,27 tỷ USD); điện thoại và linh kiện (4,12 tỷ USD); vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (2,07 tỷ USD); máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng (2,34 tỷ USD).



Ảnh minh họa